

Lục Tỉnh Tân Văn

六省新聞

Đ. M. G. NGUYỄN-V. C. O. A.

GIÁ BÀN:
Số 1, Trung Kỳ và Cao-mai
Một năm 6000
Sáu tháng 3500
Ba tháng 2000

ADMINISTRATION
ET **REDACTION:**
149, Rue Catinat, 143 156 (1^{er} étage).

Mua báo thì kể từ ngày
tháng 1 và qua 15 mỗi tháng
mà phải trả tiền trước.

MỖI TUẦN LẺ RA BA KỶ:
NGÀY THỨ HAI, NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU
Mỗi số bán lẻ 0304

GIÁ BÀN:
Số 1, Lào, SAI-PRÁP
VÀ THUỐC ĐỊA.

Một năm 7800
Sáu tháng 4000
Ba tháng 2250

POUR LES ANNONCES, s'adresser:
à SAIGON: Aux bureaux du Journal.
à HANOI: Aux bureaux de Trung
Kỳ-Tân-Văn.

On traite à forfait pour les
contrats de longue durée. Les
prix sont payables d'avance.

TELEPHONE N^o 176 | Adresse télégr.: LUCIPIH-SAIGON

MỤC-LỤC

- 1. - Quan Tổng-thống Maurice Long với quan Thống-độc Le Gallen tới Saigon
- 2. - Thôn thú Annam Nam-kì yết kiến quan Khâm-mạng Tổng-thống Đông-Pháp Toàn-quyền đại thần Maurice Long
- 3. - Tăng bổng cho thầy giáo?
- 4. - Tin mừng.
- 5. - Tòa Tranh-đoan.
- 6. - Tiệm trữ lúa.
- 7. - Đám tang.
- 8. - Tự do điện đàng.
- 9. - Thông báo.
- 10. - Bạc giầy năm các.
- 11. - Văn nghệ.
- 12. - Ai tin.
- 13. - Hướng truyền.
- 14. - Đông-Pháp báo tin.
- 15. - Oan kia theo mãi.

QUAN TỔNG-THỐNG

Maurice LONG với quan thông-độc Le GALLEN tới Saigon

(Tiếp theo)

Lời trần-thuyết của quan quyền Toàn-quyền MONGUILLOT

Bên quan Khâm-Mạng Đại-thần.
Mới vừa dựng máy giầy phủ đây, lúc Ngài thượng ngàn dơi bước lên nơi đất Đại-Pháp này là của qui báu hơn hết trong quốc sản thuộc-địa của ta, thì Ngài đã tiếp những lời mừng chúc của quan Đốc-lì thành phố Saigon, chánh chủ-hội Quận-hạt hội-đồng, kính trình thay mặt cho sĩ-thú Đại-Pháp công thờ trước Nam-kỳ.

Bây giờ tôi phiên tôi đại biểu cho toàn hạt Đông-Pháp, cho các quốc-trưởng họ (báo họ là bằng hình trung tín và chính trực của Đại-Pháp, cho người đồng-bang ta và cho 18 triệu người thổ trước nương theo bóng quốc kỳ ta ủng hộ mà an cư lạc nghiệp, tôi đến tế trần cùng quan lớn rằng chúng tôi thấy đều lấy tinh thần trong trung thành mà trị kinh quan lớn.

Chúng tôi lấy làm cảm ơn Chánh-phủ cộng-hóa vì, chúng trong lúc gian truân thế giới đều phải chịu và Đông-Pháp đây cũng không lẽ khỏi, mà lại lựa để hầu quân-lí vận mạng thuộc-địa quảng đại phủ thờ của ta, đứng nhằm một đứng an trường quốc chánh, đã lâu năm cố ý chăm chỉ về những sự vụ thuộc-địa trong đại và lại từ khi dự vào thân-sĩ viện thì vẫn gia công tận tâm tận trí mà làm cho thông hiểu và biết bình lương mới lợi quốc sản ngoại dương ta hạo đại là đường nào về việc tiền trình Đại-Pháp.

Đương lúc công chúng ý kiến còn chưa vững và còn nghe sai lầm, đến hiện bây giờ và cho đến đời đã từng trải khổ sở trong cuộc chiến đấu tàn hại bại hoại, mà xem ra cũng còn chưa hiểu biết các thuộc-địa có thể mà tăng trợ mạnh mẽ và hiệu lực cho cuộc chấn hưng Mậu-quốc lại là đều ao ước biết là bao nhiêu, đương lúc như vậy mà quan lớn mới vừa đặc chỉ thì đã tỏ ý ca quyết tâm cho bội tăng thêm cho hết bực

cái phần tài nguyên mở mang ra trong cõi Đông-Pháp trích để sung dụng về những việc cần kíp tức phải làm bên Đại-Pháp.

Chương trình sự nghi như vậy thì chúng tôi chỉ phải hiệp đồng nhất thể, và về sự kiếm tìm phương thế cho Quan-lớn cứ đỡ nên việc, mọi bề lợi ích cho các đặc nghị, thì tôi xin đảm bảo chắc chắn quan lớn rằng nội trong hết thầy những người có mặt tại đây, và nội trong hết thầy những kẻ mà mấy người đây thay mặt Quan lớn sẽ kiểm có người phụ tá mãn đạt và hết đại trung thành.

Như một đàng là thân dân thổ trước hiểu biết ân trách Đại-pháp hộ trị tài bồi giáo hóa mới lấy đại trướng thành đã chứng nghiệm và lấy làm ái mộ càng ngày càng thắm luôn luôn, mà tỏ ý cảm tạ nghĩa ta đã ra sức làm cho đặng thêm an đại thì một đàng lại có người đồng-bang ta; hoặc là quan viên, hoặc là người đình nghiệp cũng chẳng hề ngại công lao mà làm cho xử nầy với mau khai hóa, vì chẳng những lưu truyền theo lợi hay là theo phận sự mà thôi, mà lại cứ vì tình triều mến nữa, hội chúng xứ Đông-Pháp này vẫn họ coi, lợi chẳng nơi chỉ như quê hương từ nhĩ, mà như thệ là Mậu-quốc đó mà kéo dài thêm ra vậy. Vẫn đã lâu họ đã làm họ tưởng rằng nếu họ hết tâm, hết trí chuyên cần lao-lì, khuất-lập không sĩ-vĩ tôi, và làm khi cũng chẳng lợi lộc gì, mà cứ giữ phận sự mọi ngày, thì như là họ vì danh vọng và ích lợi cho Đại-pháp mà họ làm.

Trong khi tôi giao lại nơi tay Quan-lớn những quyền bính đã phủ thác cho tôi từ lúc quan Khâm-mạng Đại-nhơn tiền vậy, vẫn là vinh đại trách trọng, Thượng ngàn bước lên tới đây là đất thuộc địa Đại-Pháp có cựu hơn hết trong xứ xinh đẹp và tôn quý này, thời nào những lời mừng chúc đó, nào là tâm lòng tin cậy của các quan đây cũng ỉ như một đàng an ủy qui báu, nào là những việc các quan chuyên tâm to liệu xem qua cũng hiểu định chừng

Thôn thú Annam Nam kì yết kiến quan Khâm-mạng Tổng thống Đông-Pháp Toàn-quyền đại thần Maurice Long

Vâng, Quan Tổng-thống Maurice-Long già làm vừa đến Saigon thì nhậm chánh-bà nguyên đán ta, bởi thế theo-phong tục ba ngày xuân nhựt coi nhà Annam, đầu đàn cũng đốt phong pháo đỏ, nưng chén rượu đào mà mừng mừng tuổi thọ, hưởng tiếp thụ quang, nên Thượng-quan mới định bài chớ để khai hạ mà tiếp kiến thôn thú Annam một cách đặc biệt.

Rạng măt ngày 29 Février, nhằm hôm mồng mười tháng giêng Annam, chừng lối 8 giờ ban mai, thì trước Dinh Tổng-thống đã thấy rộn rục, người qua kẻ lại, mấy ông khâm phái khắp trong 22 địa hạt Nam-kỳ đều tụ tại đó mà chờ giờ yết kiến. Đứng 8 giờ rưỡi, ngựa xe như nước, ào quần như nếm, dẫn dẫn kẻ trước người sau đều kéo nhau vào Dinh Tổng-thống. Khi ấy, xem thì đẹp, nào là mấy bực viên quan lão thành, phục nhà tháo, nào là mấy ông Hội-đồng Quận hạt đều có mang giầy sắc phục nhũ sắc; nào là mấy ông Đốc-phủ, phủ, huyện cai, phó-tổng hội đồng địa hạt lại với các hàng hương chức trong lục châu, giầy sắc phục màu vàng đỏ, màu đỏ có, màu lục có, màu xám có, tam sắc buộc ngang lưng có, thỉnh thoảng lại có may-day, kim khánh, áo gấm, dây tào, xem rõ thì lại là một cuộc y quan thanh khiết, cảnh tượng thái bình, rất nên ngoạn mục. Lại có đủ mặt mấy ông hội đồng thành phố cùng các nhà

thương mại kỹ nghệ Saigon, Cholon, và các nhà soạn báo.

Đứng chín giờ, lịch cho mời vào phòng khánh tiết, chờ một lát thì quan Tổng-thống Maurice LONG, quan Thống-độc Le GALLEN cùng ông trung tá hộ giá ra tiếp thôn thú Annam một cách rất trọng hậu. Kế đó quan Thống-độc Le GALLEN đọc ít lời đề đại cùng quan Tổng-thống, và thay mặt cho thôn thú Annam mà đệ trình cho Thượng-quan một tập điều trần các điều sơ nguyên của dân chúng Annam nhờ Ngài chuyển đê. Quan Tổng-thống thấu nạp xong, thì Ngài lại bàm cùng quan Tổng-thống cho phép ông Hội-đồng quận-hạt, Trần-dịnh-Bảo, thay mặt cho thôn thú Annam mà đọc ít lời tri chúc. Ông Bảo đọc xong, quan Thống-độc Maurice LONG liền đáp từ thiệt là rất trịnh trọng, chủ đích Thượng-quan dạy rằng chẳng lựa chi phải phiên thuyết cho nhiều lời, miêng sao cho sơ hành của thượng-quan đặng phu thiếp dân vọng thì quí hơn hết. Thượng-quan dứ lời, lại đi quanh khắp vòng mà bắt tay khắp hết mọi người, rồi đứng lại mà tiếp thêm rằng Thượng-quan sẽ dùng hết sức công-binh mà cai trị xứ Đông-Pháp. Cũng về yết kiến ai nấy đều bài tạ mà lui ra.

Ki này vì không đủ chỗ nên chưa dịch ăn ba bài diễn từ trong lễ yết kiến này được, vậy Đồn-quân kính xin đê đến ki sau sẽ dịch đàng cho khán quan trong tâm.

vậy luôn luôn là một đàng an ủy cho tôi chẳng biết là bao nhiêu, và tại làm cho nhẹ chức trách của tôi chẳng biết là đường nào.

Long trụ niệm đến việc cần lao và xuất lực chúng cùng với nhau, đồng tâm đồng đức chỉ niệm ích lợi cho công chúng mà đặng hườn toàn, và chúng bảo kiết đê như cho người đặng tin cậy, vậy nên tôi xin quan lớn hãy tin cậy lấy những người như vậy.

Lời diễn đáp của quan Toàn-quyền Maurice LONG

Các quan,
Ngày nay tôi mới thăm hiểu thấu tới nương lòng rằng Chánh-phủ Cộng-hòa làm phó cho tôi phụng sai qua Đông-Pháp như vậy, vẫn là vinh đại trách trọng. Thượng ngàn bước lên tới đây là đất thuộc địa Đại-Pháp có cựu hơn hết trong xứ xinh đẹp và tôn quý này, thời nào những lời mừng chúc đó, nào là tâm lòng tin cậy của các quan đây cũng ỉ như một đàng an ủy qui báu, nào là những việc các quan chuyên tâm to liệu xem qua cũng hiểu định chừng

đàng lòng các quan ai một xứ này là xứ khiến người luyện có quá đời, thì cũng thấy đều làm cho tôi phải động thêm nữa. Vậy thời xin hãy đê cho tôi cảm ơn thấy rằng các quan một cách thành thiết chí để mà tôi yên ái rồi.

Thế này các quan cũng chẳng có ý gì trong cho tôi đem sang một bữa như vậy, nhưng kẻ về công việc cứ đi, nhưng mà của Chánh-phủ, và các việc quí báu cũng khó khăn, các quan chuyên tâm to liệu phải làm, thì cũng không trông đợi cho tôi chỉ-liên những lương phương giải cứu, cho tôi về đường đi mà noi theo, hay cũng nữa là cho tôi đặng tăng đến những được thăng trị chung bá chứng. Quả quyết thì hầu là thảo thú, còn mở hó thì là số chạ dĩ thảo thú, nhưng mà những vấn đề hiển nhiên như vậy, thì như thế ta khắp cả mọi nơi.

Ngày nay tôi chôn kính đĩnh, giao tiếp cùng người công sự thì tôi cũng kính những điều khó ỷ mới có ích cho.

Vừa trước kính nhứt sự đày mà tôi muốn phân giải liền cho các quan khỏi điều nghi lự như hoặc giả có kẻ nghĩ

Rượu mạnh hiệu DE JEAN đã thơm mà lại ngọt
 làm cho những tay thạo rượu thầy đều khen ngợi
 Chỉ một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi

ràng tâu quan chế độ, hề có một ông Toàn-quyền mới thì có khi phải có đôi đũa trong phương pháp chánh trị thì đúng bên Đông-Pháp.

Đã trải qua một lúc lâu, thì nghiệm và có khi làm lạc, thì tự hậu Đại-pháp ta mới chắc đứng tiếp tục cứ đó không gián đoạn những kế sách hoạch trù cho các dân mình đã thọ mạng quốc sử đi truyền mà lâu đặc theo vận số.

Mở mang các xứ địa phương cho người thổ trước hưởng nhờ mỗi lợi, đáng mà tài bồi tài nguyên Đại-pháp; đem tâu hóa học thức phương Tây cho những tộc chủng khác nhau chỉ để, mà không yêu cầu phải từ bỏ chỉ hết đến chỗ phân biệt hẳn chơn mỗi tộc chủng; hãng chuyển lo phương thế ở đời cho khai hóa hơn loài và bỏ thế diện con người, cũng cho hết thầy con người ấy. Đến có quyền kêu nài thâu đến Chánh-phủ là đứng thù hộ chánh trực, công bình, khẩn khẩn, việc nhích thiếp và ích lợi chung trong nước; ấy đó là qui chế cội rễ trên hết tư kiến một quan Toàn-quyền, bởi vì qui chế ấy là tinh túy chánh hóa Đại-pháp.

Tôi có bành phước mới kể vị cho một người, từ năm 1914 cho tới năm 1919 thiết là đã đáng phùng sáu vào cõi Đông-Pháp một ja bí tích tàn kì để lưu truyền chánh hóa ấy.

Tôi chẳng thuật lại ra đây sự tích huân nghiệp của người ấy lắm nhiều công hiệu. Các quan cũng đều thấy thấy biết. Nhiều vị trong các quan cũng đã có dự phần vào công tích ấy. Mà có lẽ cũng có vị ban sơ chưa kịp thấy cái trí cái lương ấy tỏ ra biết bao nhiêu là sự hiểu thông minh triết vẹn đạt về địa vị của ta bên cõi Cực-Đông.

Nay sự thế đã rõ ràng rồi: Những người anh đời đã có nói trước rằng hệ giặc nơi bên Phương-tây, thì ít là các thuộc địa ta mà nhất là Đông-Pháp huyền viễn sẽ đều là một cơ lam cho Mâu-quốc phải đối nhục.

Giặc đã có rồi, tại vì bởi chưa bạo liệt, dấy dưng, cho nên hết thầy bao nhiêu đều tiến liệu thì sai lầm, mà đã không phải là một cơ đối nhục bên Đông-Pháp, cả và người Đại-pháp, cả và người Thổ-trước lại phò trợ Mâu-quốc một cách người ta đã bình lựợng trọng đại là thế nào.

Cái sức giúp người, giúp của, giúp tâu, giúp lương thực, giúp vật liệu trong cơn chiến đấu, đã tỏ cùng Mâu-quốc tâm tình thân thứ thuộc địa ai quốc trung tín, mà nên như không có lòng tin cậy và dấn Thổ trước bình tịch vì đã phước cái trí cơ đó theo địa lý, và lại thêm cái sức lập thành, là hai cái để xứng chỉ dấn cho mình, thì cái sự giúp đó có đáng huân toan như vậy đâu:

Qui chế chánh hóa mà đã có công hiệu như vậy thì tuyệt không đời đời.

Bởi vậy cho nên bữa sau ngày tới đặc chỉ tới bên quan Albert Sarraut, cũng như đến người lượm hừ mà thiêu giáo, thì tôi chẳng chút ngại ngùng đi mà hứ a chắc chùng nghĩ rằng: tôi sẽ ra tay cũng có mà nắm giữ thì hành thành tín và mở mang theo tuần tự những việc cải lương mà ngài đã cơ, nhất là về môn học chánh người thổ trước, môn giáo dục, môn điền đường và các hội đội biểu.

Từ ấy thì quan tiến nhậm cao hiển trước kể tới, Ngài đã thông thượng-thuyết thuộc địa, vì trước đã lịch lãm việc thuộc địa và là đứng bực đại thông minh, và lại, ngày trước bữa tôi thượng trình, Ngài truyền thi những lời hiểu dụ qua bộ đường cho tới cùng chức phó tối sang đây thì tôi lại với các quan rằng Ngài gọi lời trí kinh hữu ái cùng các quan, thì tôi hiểu ngài đã để lại bên Đông-Pháp cái tình lâu mãn hơn hết của Ngài, và cái lòng hoài vọng thâm thiết hơn hết của Ngài.

Tôi xin phép hiệp đồng các quan lại với tôi mà gọi cho quan Thượng Albert Sarraut lời kính tạ thâm cảm ái mộ của quan Đại-Đông-Pháp và lời thành tâm chúc nguyện của chúng ta cho Ngài đứng ngồi, bộ thuộc địa lâu dài, ngõ hầu chúng ta đứng máng biết rằng nội trong những việc trọng trách của Ngài thì Ngài vẫn chòm nom việc mở mang cơ cuộc gây dựng bên cõi Cực-Đông, là một môi trong những môi trọng đại ân nghĩa Đại-Pháp đã mang.

Còn về môn tài chánh duy có một điều quan trọng phải tôi phải lo liệu trước hết là việc thi giá bạc đồng.

Giá bạc đồng cứ giữ lâu thường hoài như bạc nửa đồng cùng bạc lượm, vì bởi bạc khối cũng lên và đồng Franc cũng đồng Livre anglais sánh với bạc đồng Huê-kì thì hạ giá, bạc lên giá thái thậm như vậy thì định liệu cao kiến bao nhiêu cũng trật hết, và những phương sách nhất định giá bạc, cách chỉnh bao lâu cũng còn cho là chắc chắn vì cơ như một môi đạo lí, mà nay cũng đã không xong.

Ngày nay ai mà dám nói rằng bạc đồng bên Phương-Tây hạ giá, còn bạc khối lên giá như vậy đã tội bực rồi, thì người đó là người noi lều. Cuộc bình quân đã rõ rồi, bạo giờ các nước bên Âu-châu kinh doanh ít lại như bình thường, thì cuộc bình quân mới hườn phục trở lại, và theo tư kiến tôi, thì tương đối sự dấy dưng như vậy rồi, sau bình lại thì giá bạc cũng còn cao nhiều hơn lúc trước giá.

Đời chúng ta đây là đến hồi giấy bạc đã lâu đời nay đều buổi hóa ra dưng nhiều hội gia gần khắp cả trong thế giới, thì ít là phải quan hệ đến cuộc vật dụng ở đời thì giá tiền lên như thế định rồi ngưng lại ở mức luôn công tương tự như cách/ba bốn thế kỷ nay đã có vậy bởi vì tin rá được những Á-mĩ-ly-kiên (Amérique) và các quốc khỏi định đạt.

Chẳng có Nà-nước nào có quyền đứng loại điều hay là chánh pháp mà đứng bên biên cuộc về tiền bạc như vậy đâu, thì cái biên cuộc về tiền bạc này cũng không thoát khỏi lí thế chung ấy đáng.

Tôi vốn là không phải không bằng vàng vự bạc đồng sanh ra bên Đông-Pháp theo một bản chơn riêng. Chớ phải chỉ lúc trước bạc đồng Đông-Pháp đứng có trị giá theo tầm học khối mà lại trị giá theo bạc giấy đối với đồng Franc (tiền quan tây) hay là đồng vàng ào, thì là hay hơn; nhưng mà những phương điều đình như vậy ít là chẳng khỏi kéo lấy sự bởi rồi khác tuy là về môn khác, song cũng phải phân sanh đều khác cũng chẳng ít quan trọng đi hơn.

Giá thì như nhất định theo giá trước

giặc đối với đồng Franc, thì bạc đồng Đông-Pháp phải hạ giá lần lần trong trường mạo địch ban đầu khắp cõi Cực-đông, rồi sau vì sự tranh cạnh thì lấy tới trong hôn xứ, chúng ta lại mắc lấy bên cuộc trong nhà vì chưng vật dụng cũng mượn thuê vay nợ, mượn đôi đồng bạc, đều lên giá.

Còn như nhất định giá theo đồng vàng, và nhà nước Đông-Pháp lại có dự trữ đủ vàng, thì ít là bạc đồng không khỏi lên theo giá bạc Huê-kì sai phân, và phải trở lại như vậy (tổng tiệm giá bấy giờ). Và lại có ai mà nghĩ rằng phải chỉ Đông-Pháp đứng có giá vàng dự trữ cho Mâu-quốc đương lúc nguy cấp hay chăng? Trong cơn chiến đấu thì vận mạng các thuộc địa cũng phó cùng may rủi (chôn sa trường nơi là Marne, l'Isère, Verdun. Ngày nay mà Đông-Pháp có cơ xin chánh trị cũng hộ vự tự chuyển động rộng thêm thì chúng ta chớ khả quên rằng vận mạng nhất định tài nguyên Đông-Pháp, và tiền hệ theo các thứ bạc giấy đáng có mà dùng, đều phụ may rủi tại thị triển đó thành Paris mà nương theo cuộc tài nguyên Đại-pháp.

Đầu cho bề nào thì cũng chưa phải hồi thuận tiện để mà thi hành việc cải lương tiền bạc cho ra nhất định đáng.

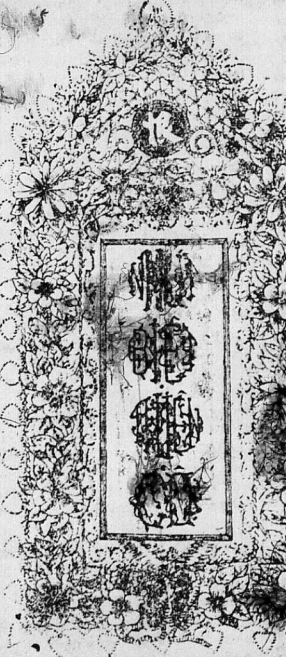
(Sau sẽ tiếp theo)

Tặng bông cho thầy giáo

Mấy năm nay thầy giáo quản hạt cùng địa hạt phần nà về bông dùng. Lại thêm chức thầy giáo trong làng cũng không đáng nhơn dân trong vọng như buổi trước. Bởi vậy cho nên học sinh các trường lớn thì đều cấp bông rồi thì chẳng ai xin vào sở giáo huấn. Nhà nước lập trường càng ngày càng nhiều, số học trò vào trường càng ngày càng đông, mà số thầy giáo dạy dỗ con nít, đã chẳng thêm mà lại mỗi năm mỗi giảm. Người xin vào ngạch giáo huấn thì chẳng có, còn thầy giáo xin thôi ra thì nhiều.

Thấy vậy nhà nước hàng lo cho người giúp việc sở giáo huấn đáng thêm bông lộc, đáng trước danh vọng với đời, Lối nghị ngày 9 Février 1917 dự định, số giáo huấn thêm cho thầy giáo quản hạt và lời nghị ngày 28 Novembre 1918 định cho thầy giáo giúp việc 25 năm sắp lên thì được phong tước Huyện, Phủ và Đốc phủ hám. Lại có lời nghị ngày 17 Decembre 1919 cấp cho thầy giáo một số tiền 6x00 mỗi tháng đáng

Liên trường phùng điều cải lương



Bay lâu người Annam thường dùng liên đối của China mà đi điều phụng tuy nhiều sắc hue hơe khác đồng kiểu, nhưng vì có chất (tinh thần) ái trang nhã trong mấy câu chữ, nên không bỏ được.

Đến nay tiệm bà Harel ở đường Catinat, món bài 75 có bán đủ kiểu trang hoa theo cách phương tây, có danh tiếng bấy lâu nay, mà nay lại dùng trang hoa ấy mà phụ thêm chữ nho hay là chữ quốc ngữ xem rất phải cách. Để tránh khỏi cái họa học về lý của kiểu China, nên tôi giữ dạng máy hàng của thanh ái của phong tục nhà Nam ta.

Thấy một sự tán chế rất liên thời nghị, nên bản quán kính xin bố cáo cho đồng nhơn rõ biết.

Hãng bà Harel lại có cây đáng một người danh sĩ viết, các câu hoặc là bàn phụng, hoặc là câu đối điều tang, rất hiệp theo tình cảnh mọi người.

Như xin chư vị ai có muốn mua thì gọi thợ mà nói hết ý của mình muốn dùng câu chữ làm sao, thì đều sẽ

đặng như nguyện. Như chư vị có đi chơi Saigon, xin ghé tại nhà bà Harel, món bài 75 đường Catinat, mà xem thì tương tất.

Ở đây bàn-quan có án hành cái kiểu thức cho khán-quan rõ thấy. Xung quanh thì bông trang hoa tấy, còn ở giữa thì lại có bốn chữ « Như » « tự thiên cơ ».

Họa bất khả dĩ hành miễn, phước bất khả dĩ cầu cầu. Đó, cái họa của khách Lý.Thiền làm ra, nay chúng nó ăn năn mà cầu lại đặng chăng, còn dân Tam-kỳ ta, phước đã đến rồi, thì mau lo năn lại mà hưởng, chớ mây ngài còn đợi chừng nào nữa?

Mây ngài nói đã thêm, mà ngài bút Cương chưa sê, nên rủa, rủa ở miền cho Cương thác, mà có thác đâu; hiện Cương còn thả theo mây quán cơm kim ăn, tôi về ngủ theo thốt thì, mà báo đời? Rùa làm chi cho môi miệng, kia chừa ông Bôn-tà-lôn đó; Lão-từ đương lên nắn đèn, đến trông nghe lảnh lảnh kia, nình mau mua ít cái bánh trưng-thu đến cầu khẩn ngài, may ông Bôn-tà-lôn có vị của hồi lai mà rước Cương về Trưng-quốc chẳng? Cái « Mỏ-vô-linh » chẳng rõ chi là lợi dân ích quốc!

Phu-bút.
Tiết-Cương tự Bà-Nậu.

Hãy uống thử thử rượu AMER HONORÉ
Là một thứ giải khát ngon thượng hạng
Của một mình hãng Denis frères có trụ mà thôi.

VIỆC MỚI TRONG NƯỚC
(Nouvelles du pays)

GIẤ BẠC VÀ GIẤ LỬA
Giấy bạc kho nhà-nước... 15 l. 50
Giấy lửa, ta 100 kil. chỗ lời nhà máy Chợ (chợ thao trữ lại): 7880 401 8440.

NAM-KY
(Cochinchine)

Saigon

Chó đại phá chủ tế nào

Hồi 12 giờ rưỡi trưa ngày 24 février, một bà đầm ngồi xe-kéo đi đường Castinat; bà đầm ấy có-kèm theo một con chó cũng đi trên xe. Xe đương chạy con chó thình lình nhảy xuống, lại nhè trong chơn tay kéo xe mà nhảy, làm cho tên kéo xe vấp té chập tới, bà đầm cũng nhào theo, trái mình trái mắt phải vào nhà thuốc De Mari mà bỏ rớt.

Mắt số trừ g độc đắc

Người kia làm việc Công-chính, ở đường Lagrandière số 215, khai rương Baire 22 février, người đi trong chợ mới Saigon, làm rớt mắt một cái bóp đựng 70g00, một cái giấy bạc 10 quan tiền tây, một cái giấy số 25-223 hiệu, và nhiều giấy tờ khác.

Ráng mà kiềm cho dặng, kéo chừng xô ra nhảm số độc đắc tức là đã!
Cả sảy la con cả lớn.

Hắn quai!

Tối bữa 24 février, lúc 8 giờ, xe hơi số 770 chạy đường Gallieni, nhằm khúc đường không ai đi, không xe chạy, xe hơi muốn dưng chơ mà không biết dưng ai đến vào cột đèn khi số 147.F. Cột đèn khi hư xe hơi cũng không khỏi.

Ít ngủ dữ.

Thím Ng.-thì-Nga, bán bông tại chợ mới Saigon, nhà ở Chợ-đội ở rặng bữa 25 février, lúc ba giờ khuya thím đương ngon giấc, quần tờ nào không biết lực lượng thím lấy hết 21g.00

Bộ thím ít ngủ lắm nên chúng lực lượng mà không hay!

Bị trộm dưới tàu.

Ông kiềm làm G... quá giang tàu « Paul Lecat » đi Hanoi tàu ghé Saigon, đêm 21 rặng mặt 22 février ông nghỉ trong phòng mà không đóng cửa, quần

từ vào lấy một cái áo trong túi có một cái bóp da heo đựng 1500 quan tiền tây, một cuốn sổ lương, một cái khăn tay, một cái cây viết. Vậy mà quần từ còn tiếc rặng thờ tay vào túi quần ông treo gần đó mà lấy thêm một cái bóp nửa cũng bằng da heo, trong đây có một cái giấy 100g00, 4 cái giấy 5g.00 và 50 quan tiền tây với một tờ bạc cất.

Tàu dưng ghe

Bữa 25 février, dưới sông Arroyo Chinois, chỗ đầu đường Paris, 76-vào-Lê, 38 tuổi, coi bánh-tàu « Hoa-Kheng » chạy dưng nhằm ghe số 425, tại công là Nguyễn-vân-Chợ, 32 tuổi, ở Khánh-hội. Dưới ghe chử nước mằm, 20 lạng bạc, ghe hư sửa lại chừng 6 \$00.

Hỏa hoạn

Bữa 25 février, 3 giờ chiều, một đám hỏa hoạn thiêu một hồi hết 5 cái nhà là ở dựa mé đường Armand-Rousselle, gần đường Lareynière. Lửa phát tại nhà Phan-thị-Lê, 25 tuổi, trong lúc người ấy không có ở nhà, rồi mới cháy lan qua 4 nhà bên đó. Hư hao cả thảy chừng 540 \$00. Không hề chi đền người.

Bạc giấy năm cắt (0 \$ 50) của Hãng-bạc Đông-dương

Hãng bạc Đông-dương nay đã lực tục ban hành bạc giấy năm cắt (0 \$ 50). Kiểu giấy bạc này làm theo kiểu giấy mandat giấy thép mà mỗi bên đều có hình vẽ khác nhau.

Bề mặt — Hloh bề sa sọc — đỏ, xám và trắng — vẽ trợn một cái cửa theo kiểu thức china in màu đỏ trong giấy in trắng, ở từng trên cái cửa ấy thì có chừa một khoản trắng mà in mấy chữ « Banque de l'Indochine » màu đỏ. Hai bên trụ cửa, mỗi bên đều vẽ một cái tháp theo kiểu thức china màu xám trong giấy in đỏ. Dưới chơn một cái tháp đều có một cái khuôn màu xám, trong mỗi khuôn đều có in một số « 50 ».

Ở chính giữa cái khuôn vẽ ấy lại có bông hoa sơ sài màu xám lợt lợt mà in mây hình chữ như vậy :

1° Mặt số « 50 » in bằng chữ lớn, màu xám thiết đậm, xung quanh nét chữ có chạy viền trắng mà tách hẳn nét chữ và màu giấy in xám rời nhau ra.

2° Kế liền dưới hình vẽ khuôn cửa thì in số hiệu giấy, số hiệu ấy bằng chữ số; chính giữa in chữ độ như vậy « 50 cents payables au porteur en Indo-Chine en espèces ». — Bên tả in chữ « Un administrateur, B. Hely d'Oissel ». Bên hữu : « L'administrateur directeur, S. Simon » Ở phía dưới lại in lại hai khuôn số số hiệu giấy ở trên.

Bề trái — Bên này thì lại in cơ hai màu mà thôi; màu đỏ và màu trắng. Hai cơ rỗng nằm doanh mỗi con mà bên ngoài khuôn chính giữa. Rỗng đầu cầu lại ở phía trên cái khuôn, hai bên đầu rỗng chính giữa có một cái mé-day thuận chơn ngắn, trong khoản mé-day thuận ấy có in ba chữ BIC ón chơn nhau. Bốn góc khuôn đều có một cái khuôn nhỏ in mặt số « 50 » bằng chữ lớn.

Nơi khoản trung tiếm thì in chữ đỏ màu giấy in trắng như các bốn cái khuôn nhỏ bên góc. Chữ in nơi khoản trung tiếm ấy độc như vậy :

« Décret du 3 Avril 1911. Emission autorisée le 8 octobre 1919, l'article 139 du code pénal punit des travaux forcés à perpétuité ceux qui auront contrefait ou falsifié les billets de Banque autorisées par la loi, ainsi que ceux qui auront fait usage de ces billets contrefaits ou falsifiés. »

Cỡ giấy này bề dài 1 th, bề ngang 65 li.

Văn Uyên

(Variété littéraire)

Văn chương hữu dụng

Trước bản báo có luận về lý-thứ văn-chương là một vẻ đẹp của con người phải có mà là cái chí ý của mình về các điều tin tưởng và thiết hành v. v. Cái tánh chất văn-chương cốt ở nơi trí tưởng, ra nơi lời nói, sa xuống bút mực. Chẳng hạn là ở đầu, hoặc cơn giao tiếp ở xã-hội, hoặc lúc vui cầm ở tánh tình, từ Triết-dinh đến thi-v, từ Thiên-từ đến thứ nơn phải có lời văn-chương mới nên thể hữu dụng; lại cũng phải có khi dụng văn mà làm từ ngoại-giao, có khi dụng văn mà làm từ hiệp-đồng. Văn nên đả-lực nào cũng phải có một cái quốc-văn của mình để giao-thông cùng ngoại quốc; đường si, nông, công, có mới được phổ-thông cuộc sinh-liv.

Nước ta lời quốc-văn chưa rộng, điều ngôn luận chưa thông mà từ xưa lại văn Tàu đã tiếm nhiệm vào tinh thần rồi vậy. Suy trong lời văn về phần ra của quốc-dân phải nhiều toàn về văn-chương quốc-đức và văn-chương cảm-hưng vậy thôi, chớ chưa lưu ý khảo-chứ về lời văn-chương kinh-tế, văn-chương hữu dụng. Hiện nay ta đã lần thoát hết lời văn nôm mà thông dụng lời văn quốc-ngữ, thế thì quốc-văn ta tức có ngày chỉnh-đốn mà mới mang ra được. Nhà ngôn luận ta lâu nay cũng đã bàn bạc làm về tiếng nói của ta và lời văn quốc-ngữ để thông dụng trong nước, ông xen vào chữ tây, ông xen vào chữ Hán, nghĩ cạn rồi, tưởng bắt câu chữ nào tiếng nào tùy cách giản-dị của quốc-dân đồng ưa đồng hiểu là quý, miếu là lời văn của ta cho được quan thông lợi đạt dễ, có pháp-độ có qui-cờ thì mới có thể mà phổ-trương ra ngoài quốc-khê lý-thí về đường giao-tiếp làm một thứ quốc-văn thông dụng của dân bản quốc.

Nước ta từ phát hiện lời văn quốc-ngữ nhân này, nhà trước-tất ta đã ghé phen mắt mà diễn giải ra những tiêu-

Rượu chác hảo hạng của AUGUSTE MATTEI làm tại bên xứ Corse, đã ngon vô song mà lại ngọt vô cùng.
Ai mua thì phải hỏi cho đặng tên AUGUSTE MATTEI.
Rượu này nội Đông-dương chỉ có một mình hãng Denis frères trữ mà thôi.

NAM-HUNG-VIEN

THIỆM TIỀN LÂU ANNAM
237 Rue d'Espagne 237 - Saigon

Kinh trình,

Từ cùng qui-ông, qui-thầy và chư-quần-tử đến đây : Nay lời mời mở một tiệm bán-cơm Anam để hiệu là « Nam-Hung-Viên » môn bài số 237 đường d'Espagne Saigon. Trong tiệm ăn dọn dẹp sạch sẽ, qui-khách ba bữa, thì cũng có đồ ăn ba hạng; những món ăn có đồ giá tiền sần; trọn một đĩa hay là nửa đĩa, có tiền giá tiền đồ sần, sớm mai từ 6 giờ đến 8 giờ có bán cháo đêm tám, và cả tiêu; từ 8 giờ đến 10 giờ thì bán cơm, và bán mỳ. Những món ăn thường dùng, cũng như tiếm tiền lâu của khách-trú; lại như vị nào muốn làm tiệc, hoặc ở tại tiệm hay là đem về nhà riêng của qui-vi, xin cho hay trước 24 giờ, thì tiệm sẽ làm cho vừa lòng qui-vi, và như qui-vi có tiệc ở ngoài thành tại tiệm, thì tiệm tôi cũng tin giá nhe.

Xin qui-ông, qui-thầy, qui-cụ, cùng chư-quần-tử tưởng chử đồng-bang, xin đời gót đến tiệm tôi dùng một khi, nếu có đâu chi sơ sót, xin-dạy bảo chỉ dùm, tôi hết lòng cảm ơn lắm lắm.

Nay kính thỉnh,
Chữ Tiếm.

NAM-HUNG-VIEN.
CAO-SON-BINH dit J. SAU.

thuyết của Tàu tướng chẳng còn thiên câu tục lời thanh nào mà chưa bày ra trên giấy công biên chử đợc-gia. Song xem lại phần nhiều là lời văn mua vui và lời văn tối bại phong-hóa, chớ ít khéo cứu những lời văn kinh-tế của nước nhà, mở mang con đường thiết-nghiệp.

Buổi nay là buổi quốc-dân ta đã khuyên hướng về đạo lý-thí, nơn chơn đường si-hoạn, đường công-thương, nên thiết-nghiệp, tức nhiên ngày thế quí chẳng xa gì. Những bọn thiên niên anh-tuấn ta từ đây cũng đã biết mong mới đổi mới thanh hữu dụng về cuộc kinh-tế tương lai. Vậy thì nhà ngôn luận ta từ đây cũng xin trừ phứt cái lời văn Thủy-hồ, Phong-thán, mà trao đổi cái văn công-thương hữu dụng, thì đợc ta mới mong có ngày phát minh được.

NGUYỄN-TỬ-THỨC.

AI-TÍN

Mới tiếp tin thăm báo rằng Madame Pierre Nguyễn-vân-Ta mới danh là Dương thị-Liêng đã từ trần đương tuần ba mươi sáu.

Ngày 29 février 1920, ba giờ chiều, đã tống chôn.

Bản-báo kính lời phân ưu cùng M. P. Ng.-v. Ta và cầu xin cho linh hồn có về chốn thành-thời.

L. T. T. V.

Hương truyền

Những sự phi-thường!

Theo lời khẩu truyền của người ta cùng những lời thuật lại của các ông già bà cả thì thành Thử-thiên này không hề khi nào có sự thua kém như bây giờ; như thế chẳng là một sự phi-thường lắm ư? Hiện nay thì Kinh-đô cho đến các phủ huyện nơi nào cũng thấy thiên-hạ kén van về gao cao bạc hạ : Bạc thời hạ giá rất thấp, mà mỗi ngày mỗi hạ xuống hoài. Hôm hai-mươi tháng chạp một đồng bạc còn đang giữ giá bảy quan năm tiền; qua đến hôm hai-mươi-ba đã thấy bảy quan hai tiền, rồi thì đó mà hạ đến sáu quan bảy tiền, ấy là ngày trong năm. Còn ra đến ngoài năm, hôm mồng-hai, hạ sáu quan ba tiền, mồng-bốn chỉ còn có sáu quan. — Chừa biết qua mồng-năm sẽ hạ đến ba nhiều, rồi về sau nữa hạ đến mấy mới hết.

Ấy là sự bạc bạ thật là không khi nào có như thế.

Còn về lúa gạo. — Trong mục thời sự ở Kinh-đô đã biết bao phen nói đến, tưởng đã lên giá đến một ngàn bốn lơn là cùng, ai ngờ nay lại đến một ngàn ba lơn! Kinh thay! — Năm Dậu có trận bão rất to, (cách nay có gần 25 năm) dân sự thiệt hại nhiều lắm và chết đói cũng đống, nhưng năm ấy gạo bán một ngàn năm lơn; so với nay thời còn hơn nhiều. Nay gạo cao như thế tưởng không nói đến sự chết đói thời ai cũng thừa biết rồi. Thiết tưởng đức Thượng-đức biến-sinh trong xứng thấy cơ cấu khổ sở này cũng động lòng lân thủ đến thương-sanh. Thăm bái thay cho kẻ khó người nghèo vì đời khó này mà phải chịu đau khổ biệt sinh lý chịu nỗi hư gia bị sản.

Gạo kém như thế cũng thật là thương, nhưng còn có hiện tượng của sự hư hại nghề nông vụ, như là mấy trận lụt vừa rồi làm mất hết lúa mạ, rồi tiếp đến khi trời bắt hòa mưa gió không thường, nên những nhà điền gia không chịu bán lúa ra, để trữ lại mà phòng khi đói khát.

Ấy là theo lẽ «Tích cốc phòng cơ» thời cũng có bằng cớ; chỉ như sự bạc bạ thời tại cơ gì? Điều ấy phỏng nghe có lắm cách gian phi của quân bán buôn bắt nghĩa làm cho xử này tự nhiên mà chịu bất chấp lỗ, tưởng nên kể qua mấy lời sau này để mong quan trên xét soi đến mà cấm tiết đi thời dân được nhờ ăn đức:

Quần thương dân ấy buôn vàng vào bán tại xử này đồ lấy bạc đổi tiền, rồi chờ tiền đi ra các miền ít tiền mà đổi lấy bạc—chúng nó đem tiền đi hết nhiều lắm, đến nỗi hết cả tiền thời bạc mới hạ đến giá ấy. Nghe đâu chúng nó chờ tiền đến hơn mười chiếc ghe to, tưởng chúng nó đi rồi mà n còn vẫn thì-bành mưu ấy mãi. Nếu như thế thời bạc còn hạ đến bao giờ mới thôi, mà đến mấy quan tiền là cùng? So như giá bạc bấy quan năm, thường eo từ lâu nay thời một người làm việc

khi lãnh lương, một đồng bạc tiêu chỉ được tám cái thôi. Ở lúa gạo cao, bạc hạ, hai cái bị một lơn, thật là «họa vô đơn chí». — Người ta kêu van cùng khắp, kêu mấy thời kêu bạc vẫn cứ hạ, gạo, vẫn cứ cao trông thấy mà đau đớn lòng!

Mồng năm tết hết gạo?

Mới sáng ngày mồng năm tết, mà đã thấy trong thành phố nhao nhao rên vé gạo!

Ban đầu còn tưởng đó chẳng qua là những lời dọa唬 của các hàng gạo họ phao ngôn ra làm vậy để bắt giá lên cho cao; ngờ đâu đến khi quan trên sứ đi khám xét cả các hàng cao trên mới biết rằng quả là gạo hết thật. Giá 1 \$50 một ang, mới hôm qua còn là thái quai, mà bây giờ đã thành ra một cái «thời giá» rồi, mà khôn nỗi có giữ được như giá ấy nữa đâu. Những nhà trữ gạo, có đi mới mấy trong bao trong bị còn sự được ít nhiều đem bán cho những người mua vợ mua vàng, mua lúa mua linh, thời thì còn có quan chi đến đồng tiền: nào 1\$60, 1\$70, 1\$80, cứ nhăm mắt trả nhào đi, để có giữ cơ sở cho kịp trên tay, kẻo sợ trả một chút thì đầu có trả lên tiền cũng đến xách mùng vé không, chớ còn biết chạy đi đâu nữa.

Những người lãnh lương cơm cho lính thủ chính trở về còn đóng ở trong trại, đều đến kêu với quan binh rằng không thể mua gạo được nữa, phải chịu tái đệp đệp lo. Cho nên quan phải phát bánh mì rá cho lính ăn đở, kéo cho lính ra ngoài phố ăn cơm thì cơm mắc quá, có ba

người mà ăn hết 0\$80 còn chưa no!

Đề thường trong các tờ điện tín của các nhà thương mại trong Nam ngoài Bắc, mấy ngày nay, nơi nào cũng thấy những sự cấp báo về gạo kém ở đây cả. Chẳng hay dân bao giờ mới chờ gạo đến đây để cứu nguy, không khéo thì chắc đến với cơ tiền cũng phải nhịn. Mà những người mới tập nhậu còn khá thú, đến như những người nhậu đã lâu rồi e khi không chịu nổi phải hóa ra ma!

Than ôi! gạo ôi là gạo, sao mà trời không đổi đến con dân!

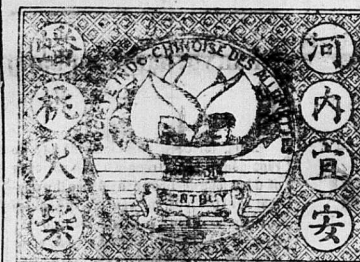
Đông-Pháp báo tin

Ngủ thì chết

Đông-Pháp báo tin chuyên xe ở Hân ra Huế, trên xe một người đi ki-lô-mét 81, vào khố của ga Trại và ga Nong. Tên bị thiệt thân đó là người quét chợ ở Chợ-hòm gần đó. Khi đi qua đường-gạo thì biết xe lửa đã đến, nhưng bỏ chạy ra để ngó xem xe lửa còn xa hay gần. Khi đã thấy to trường cái xe lửa sắp đến rồi, rứa mà không chịu đợi một chút để, lại có cầm đầu mà chạy vụt qua. Ôi chài! mới vụt qua thì xe lửa xóc tan. Thôi! còn chi nữa! thật nát xương tan.

Tôi chỉ dùng có một thứ giấy NIL mà thôi giấy này là thứ giấy văn thuốc diều. Tôi nhớ của một mình hàng Denis Frères đại lý khắp cả Đông-dương.

một mình hãng Denis-frères đại lý cả Đông-dương thứ hộp quẹt này.



Hộp quẹt này khắp nơi đang phép bán là một su nhỏ một hộp mà thôi.

mà hôn vĩa cũng nát vụn ra mà cả.

Hỡi ai đó, mới mãi mà không nghe, chết còn trách ai nữa.

Có cháu nhà đờ đã lớn mà còn ngu dại một cách lạ lùng: thấy cái xe đã gần đến mà vẫn đứng đĩnh đi giữa đường, chỉ buýt hai ba đạo mới chịu tránh; có đờ lại đứng xe gần đến thì lên đường gác có nghe mà chời, đợi cho xe gần đến khít mới nhích mình qua mà đi, lại có đờ thấy xe đã gần đến, mà có chạy bừa này sang bên kia để tỏ mình là chạy giỏi. Như vậy mà lại một bước chưa là xong đời, rồi lại mới xe lửa có ma có quỷ. Ngủ thì chết, ngủ ày chết rồi mà có hết được cái ngu ày đầu, nghĩ mà tức đời thiệt.

TIỆM
Họa-chơn-dung
Thiệt khéo hạng nhất
nội Đông-dương.
HO-VĂN-LANG.
58 rue d'Espagne Saigon.

IMPORTATION COMMISSION
Entrepot de Cholon
71 rue Tông-độc-Phuong

Hàng trữ Hàng Hóa
Paul-HIẾU Cholon.
Các thứ vải. — Đồ gia vĩa Lạng-sa và các nước. — Rượu chác và các thứ rượu ngon. — Các thứ dầu và các thứ thơm. — Các thứ đồ sơn óng và đồ sơn. — Các thứ đồ vật và đồ mới từ Paris gửi lại vãn, vãn.
Hàng tôi cũng chịu ra công mà mua các thứ hàng hóa làm hàng phương Tây và các xứ lạ theo ý chú vĩ đết.
Giấy thép đề tấc: Paulhien-Cholon
Giấy thép nói: 667.
Le Directeur
Paul Hiếu
Officier d'Artillerie Coloniale démissionné
Croix de Guerre

Nº (5) FEUILLETON DU 3 MARS 1920

ROMAN
OAN KIA THEO MÃ
BA MƯƠI HAI ĐỀM

HỒ-CÀNH-TIÊN tự thuật

ĐỀM thứ hai (tiếp theo)

Tuy lời than tiếc mà mặt có sắc mắng vui, tôi mới đáp: « Không, ông có lỗi chi, phỏng xin tha thứ. Nếu tôi phải ngó chờ đợi ông, là tại tôi nóng nghe tâm sự của ông mà đến đây trước giờ kỳ hạn, chớ còn ông chẳng trả hạn một phút nào tất cả. Bữa nay ông đang an vui? Nay giờ tôi lấy làm mừng mà thấy ông có vẻ vui trên gương mặt; tôi tưởng lẽ khi có đũa may mắn nào giải bớt đặng tất lòng phiền của ông rồi đó? »

Nghe lời, người mìn cười cách đau đớn mà trả lời rằng: « Chẳng chi cả đặng lòng phiền này. Nếu ông thấy tôi có vẻ vui nơi nét mặt, ày chẳng bởi sự may nào khác hơn là máng gặp đặng ông là người tôi đáng tin mà, giờ niếm tâm sự, song trước khi mở đầu bài, tôi xin hỏi lại ông là người tinh nào?

— Bẩm, tôi cũng là người đồng tình với ông; sanh trưởng tại Bentre làng An-hội.

— Thế thì cùng bầy cho tôi, đáng cho tôi tò niếm tâm sự cùng ông lắm.

Đứt lời, người ngó ngàng ngàng mà muốn giải bày, trơ mắt ngó xuống chiêm nhin sống lưng dường như chiêm nghiệm việc gì hoặc tự xét sự mình cho cạn. Chập lâu, người lại kêu tôi mà nói rằng: « Nay Lê-quí-hửu, tôi tưởng người mà hết muốn ăn lo thế sự, gồm ghiết hồng-trần rồi, chẳng còn chút ngại ngần mà thuật chuyện đời mình, để lại làm gương cho thế? Chuyện đời của tôi, Lê-quí-hửu đừng mõi chi—hãy rằng lòng nghe cho đủ đầu đuôi, ngày nào Lê-quí-hửu hay từ từ trần đi rồi chịu khó chép đờ lưu truyền làm nghĩa.

« Cùng nhau hội đàm trời đã hạ đêm, quí hữu chưa rõ đặng tôi là ai, vậy hãy giải đáp tôi xin to thật.

«Tôi là Hồ-Cành-Tiền, năm nay tuổi đã năm mươi ba, làm thông phán ở Trung-kỳ, hưu trí. Tôi sanh trưởng tại Gióng-Luong, thuộc tỉnh Bentre, còn nhà nghèo, cha mẹ xưa làm nghề rẫy. Cha mẹ tôi vốn sanh có một mình tôi, nên tự quan năm tay làm chơn bần, hực sau thiếu trước, mà cha

me tôi cũng tương tiền tôi như ngọc. Khi tôi vừa đặng bảy tuổi, cha mẹ tôi giờ đến nhà cậu tôi tại chợ Bentre cho gán trường mà tiếp tục học tập.

Buổi đó chưa có trường-tung, trường-làng. Cậu mẹ tôi không cần, nên cũng rảnh mà đặng có tôi vào rasmomoi. Ở đây học đặng ba năm, tôi lên tới lớp hai, thì mẹ tôi thấy nét cứng ưa, sự chăm chỉ tôi đem tôi về, nên xin tôi làm đường từ. Cha mẹ tôi nghĩ, cậu cũng như vậy nên chịu cho; từ đây cậu mẹ tôi đều tôi kêu cậu-mợ tôi là mợ-má. Nhờ tính thiên-tiên, tôi học hành cũng lắm, năm nào bài trường tôi cũng đặng phần, thường rất nhiều. Thấy vậy và nghe tiếng thầy tôi khen tôi, cậu mợ tôi lại càng mừng vui mà thương yêu tôi hơn nữa. Học vừa đặng năm năm tại trường Bentre tôi lên lớp nhất. Cuối năm đi thi đậu, tôi mới qua học Mytho. Cũng tương học cho tròn hai năm trường Mỹ rồi lên Bờ-quốc học đường, chẳng đẽ vừa mắng hai năm, lúc bài trường về, cậu mợ tôi cả hai đều đặng bính thiên-thời mà thác. Lúc cậu mợ tôi đang bính, tôi còn khờ có biết chi đầu, phẫn cha mẹ tôi ở xa, tin chưa thật kịp, chỉ nhờ người cậu mợ tôi lui giùm đở. Cho đến khi cậu mợ

tôi ly trần, cũng nhờ người lối xóm xum-táo an tang.

« Trong những nhà vì nghĩa cậu mợ tôi mà ra tay lúc ngặt, có vợ chồng ông Trần-bá-Đang, nhà giàu có một gái nấp xỉ với tôi, tên là Trần-bá-Đang, buổi cậu mợ tôi còn sinh tiền, thường tôi lui, thầy tôi, đem lòng thương, nên tôi đặng lúc vào nhà cậu trước. Bấy giờ cậu mợ tôi chưa có vợ, người cũng chẳng xong nên tôi trở, nên khi cha mẹ tôi đặng, tôi chẳng bao, thuê thuyền đi tới, vợ chồng người cũng đem tình thật mà tỏ bày cho cha mẹ tôi tưởng tất. Cha mẹ tôi cũng vui, song có lời hẹn đẽ cho tôi học thành danh rồi sẽ, chớ đương thời, tôi mới nên mười bốn không thể định vợ gả chồng cho được. Cha mẹ tôi hứa hẹn rồi, vợ chồng ông Trần-bá-Đang, tôi đi ăn học. Từ đây, tôi đi học ở nhà người như nhà của mẹ tôi, và mỗi khi tôi nhập trường, người sắm sanh nan thái cho tôi chẳng thiếu. Còn mỗi khi bài trường, người chẳng muốn đẽ cho tôi đi đâu hết, cực chẳng đã, không lẽ không cho, người phải đẽ cho tôi về thăm cha mẹ tôi đẽ thôi, song cũng càng-dận về ít ngày rồi trở qua chớ trở.

(Sau sẽ tiếp theo).
L. H. Mưu.

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây này dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-dương này

LẬP RA TỪ NĂM 1865 HỒI TRƯỚC CỬA ỒNG HOLBÉ và RENOUX

Nay ồng L. SOLIRÈNE, nhứt hạng bào-chê sư, kè nghiệp

ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ Lục châu chư quân-tử có cần dùng thuốc tây xin hãy gọi thợ cho tiệm thuốc này mà mua, thì sẽ được vừa lòng. **Chớ ĐƯỢC-TÍNH LỢC-BIÊN** đả xuất bản rồi, ai muốn xin thì viết thư cho ồng Solirène, ngài sẽ gởi cho không

Một thứ thuốc lá nên hút

Người Nam-Việt cũ-phần nào rằng bạc đồng thiếu không đủ dùng, cũng là tràn ra ngoại-quốc. Sao không biết rằng ở tại mình cứ đi mua thuốc lá của nước Trung-hoa, của xứ Algérie cũng những nơi khác, mà gây nên cái hiện-tượng ấy?

Vậy chỉ nên mua thuốc lá của ĐÔNG-DƯƠNG YÊN-THẢO CÔNG-TY, vì những thuốc ấy trồng ở đây theo những phương-pháp thích-hợp, chế ở đây theo những cách-thức đặc-biệt, khiến cho thuốc lá ấy là thứ thuốc ngon hơn tất cả các thứ thuốc ở ngoại-quốc đến vậy.

Vậy nên hút thuốc chưa văn hiệu CỎ, hiệu SCAFERLETT; thuốc đã văn hiệu CỎ, FAVORITES, ALLIÉS, v. v. cũng những xi-gà hiệu MANDARIN, BOUQUET, LORUS, và NARCISSE là những thuốc của ĐÔNG-DƯƠNG YÊN-THẢO CÔNG-TY chế ra. Vì hút thuốc ấy tức là giúp những người đồng-bang trồng thuốc, và chế thuốc ấy. Mà lại giữ được tiền bạc không mất ra ngoại quốc vậy.

mua thuốc lá của nhà

Nên hút những hạng thuốc rất ngon chế tạo tại nhà máy thuốc lá Hanoi.

Kể ra mấy thứ sau này:

- Thuốc hiệu « Con gà »
- « Con voi »
- « Đông-minh »

Thuốc Cigarettes

- Đóng gói 50 điếu hay 100 điếu.
- Văn rồi 10 điếu hay 20 điếu.

Mấy hạng thuốc này:

- An-nam trắng
- An-nam chế tạo
- An-nam bán
- An-nam nên dùng.

Có thứ rượu mạnh Langens hiệu « BAC-CHUS » mới chế lại Nam-kỳ lần thứ nhứt, ngon không có thứ rượu nào bằng. Chỉ một mình hãng Denis Frères trữ mà thôi.

TÔI KHÔNG ĐOI BỤNG!

Ấy là câu thường thề há hằng nghe nói trong lúc gòn ngồi bàn mà dùng vật thực đáng để dưỡng khí-lực mình đã hao tổn trong cơn làm việc.

Trong lúc nóng nực Nếu Chơ-lê muốn ăn uống nhẹ nhàng thì chế bằng những rượu khai vị: đơn ra gọi là (aperitifs fruibes) và có nhiều khi tuy đắt tiền rất hiếm chế kỹ trong một số khỉ lớn loại, đơn cũng có bán thứ rượu ấy. Hễ thường uống nó thì lần thì rượu ấy làm tiêu hóa nên dịp (la manquant) trong cơn thì rồi lần thì lần: cho mình thực biết trị lý sự.

Vi sao vậy? Trước một khế đồng hồ khi bên nhà dùng cơm thì chẳng nên uống thứ rượu gì hết, chỉ uống:

MỘT LY BÉ RƯỢU QUINA GENTIANE

Là thứ rượu của các thầy y dùng ở Pháp (Suisse) để trị sự mệt mỏi, cũng như sự Đông-dương là đây Rượu này là hàng của thế thao một tinh ba rất cao.

QUINA và GENTIANE.

Nhà bác-thầy tư sự dùng để dưỡng sức mà cũng để làm cho ăn uống, nói là thanh thần, đưa cho ai mà hay kén lựa cũng chẳng chế được.

Phải nhớ nơi làm việc của các hiệu đơn trên và như vậy.

Nhà MARET đường Pôli B... số 10, Saigon rồi uống tức mà vui, quả như trị lý nói chẳng sai.

Cả bán trong các tiệm bán hàng.

Thợ khảm đen có hiện

Thấy khéo mà lại rẻ hơn các chỗ.

Kính cùng qui ông dùng khảm đen rồi;

Tôi thiết rành nghề thợ khảm trên 18 năm rồi, nên làm đủ kiểu các thứ khảm nhiều lớp; ít lớp, lớp dày, lớp mỏng, kiểu nào theo kiểu này rất khéo. Như là thứ lớp mỏng từ 7 tới 9-10 lớp, thứ lớp dày từ 4 tới 6 lớp mà thôi.

Song có thứ khảm bạch theo kiểu cúp tóc, qui ông muốn kết dính lại một lần bạch lên để xuống như dùng nón vậy rất tiện, thì phải do (contour de tète) máy tác phân và máy lớp dày mỏng xin chỉ rõ trong thơ và chỗ mấy ông

ở đồng tôi làm rồi gởi lại tiền sẽ phí lại chịu mà phải trên 2 khảm. Khảm dẹt có hải giá tùy theo hạng nặng nhẹ: Hạng nhứt, búng và nhiều Bombay 1 khảm..... 2\$50 Hạng nhì, búng và nhiều Bombay 1 khảm..... 2.00

Còn nhà buôn bán muốn mua số có đủ kiểu xin gởi thơ tôi sẽ định giá cho dễ bán.

Cứ xin qui ông hãy mua khảm của tôi làm thật khéo và kỹ càng, chắc lắm, lâu hư mà lại giá rẻ.

Kính cáo NGUYỄN-VĂN-ĐƠN Thợ khảm đen

Fils de M. Hoàì, Propriétaire à Suối đờn Bình-nhâm (Lái-thiêu)

Nhân với bạn đồng-bang

Chúng tôi đồng vinh-hạnh mà hay tin rằng đồng-bang ta trong sáu tỉnh nay cũng đã đồng lòng để-xử-đồng tuyệt giao thư-ông-mãi với khách-trú mà văn hóa quyền lợi cho bản xứ. Các Châu-hành lớn nhỏ thay đều chung lòng lập cuộc mua bán cùng nhau chẳng chịu đến tiệm khách-trú nữa; thật là một cơ-lợi hạnh-phúc của dân-tộc ta vô cùng.

Ấy vậy tôi xin nhắc bạn đồng-bang ta trong mấy làng mây chợ và chỗ nào có trường học nên đến nhà in Imprimerie de l'Union mà mua sự các thứ giấy viết mực, đồ dùng văn-phòng từ bừa như hàng mà bán ra cho đồng-bang ta dùng, khỏi đến khách-trú mà mua mất. Văn nhà in Union là một nhà in rất lớn tại Saigon, và lại của người An-nam ta làm chủ, giá rẻ hơn các chỗ.

Đồng-bang ta hãy xem tiệm của M. B. Quang-Nho mà ngày hay đó số tại B. Centre đó là sở dĩ được hết cũng khá ra mà bán đủ các thứ giấy viết mực và các thứ sổ, sách, thư, tuồng, truyện chữ quốc-ngữ mà nên. Huống ngày nay là ngày của đồng-bang ta tuyệt giao với khách-trú, bình vực nhau mà làm ăn thì lại càng dễ hơn ồng B. Quang-Nho làm mới sáng tạo.

Ấy vậy mấy tiệm An-nam ta đây đang lo lập ra nên gởi thơ mà thu-ong nghị với M. Nguyễn-văn Chơ, Rue Catina 155, 157 Saigon, giá rẻ hơn các chỗ là có ý giúp sức cho đồng-bang ta buôn bán mau thành vượng.

Kể các món hàng tại nhà in:

- Papier pot blanc,
- Papier réglé,

- Cahier couronne,
- Crayons ordinaires,
- Crayons extra noirs,
- Crayons couleurs,
- Règles,
- Boîte de craie conique,
- Papier couleur,
- Papier parcheminé,
- Cahiers d'écritures « Flament » N° 1.2.3.4,
- Boîtes de plumes rondes N° 3.4.5,
- Gomme pour encre,
- Gomme pour crayon... « Apis »,
- Encre noire en courlines,
- Encre noire en litres, 1/2 litre et 1/4 litre.
- Encre à tampon sans huile,
- Enveloppes petit format,
- Papier à lettre réglé,
- Porte-plumes,
- Papier buvard,
- Encre violette en poudre,
- Petits carrels,
- Registre pour 20 jours,
- Registre pour 30 jours,
- Boîtes à lire pour écolier,
- Cartable,
- Boîte pour brocher avec rabat,
- Boîtes à cartes 21 x 31,
- Crayons d'ardoise,
- Couleurs en boîte,
- Enveloppes pour cartes de visite format 55,
- « » format 48,
- Cahiers cartonnés régl. quadrillé,
- Cahiers d'écriture « Godchaux » N° 1. 2. 3. 4. 5.
- Gomme arabique,
- Boîtes de 50 grs,
- Boîtes de 100 grs,
- Encre bleue black « Stephens » 1/8 de litre « » 1/4 « » 1/2 « » le litre,
- Encre communicative violette 1/4 de litre « » 1/2 « » le litre,
- Copie de lettre,
- Plumes métalliques.

THƯƠNG TRƯỞNG

Giá các thứ hàng hóa xuất cảng

TÊN CÁC THỨ HÀNG	BỀ HOÀN VÀ TRƯỞNG		GIÁ THƯỚC	
	CÂY CUA CHUÔNG	Ổ SỨC	GIÁ CÂY CHUÔNG	Ổ SỨC
Cây để làm bàn, ghế, cất nhà v. v.	Sao	033 x 033	0=45	2500
	Cám-xe	"	0 45	32 00
	Dầu thông	"	0 45	25000
	Trúc	"		18 50

LOẠI CÂY TRÁM	BỀ TRƯỞNG	BỀ HOÀN	TỶ 100	GIÁ
Cây công	1=50	Tỷ 0=10 đến 0=12	100	5\$
"	2 00	"	100	7
"	2 50	"	100	9
"	3 00	"	100	11
"	3 50	Chở tới bến Saigon 18\$	100	14
"	4 00	"	100	18
"	5 00	"	100	25

LI-DONG HUY-KY
D&F

Hệ của cơ bản

Hiệu con rồng

HAG-VINH Công-ty
(Hãng Annam)
146 bis Rue Lefebvre, Saigon
AGENTS EXCLUSIFS



Cách làm mau té tiên

Viết thư cho hãng Annam, Hào-vinh Công-ty, 146 bis Rue Lefebvre biểu gửi contre-remboursement (cách tiền trao của lãnh nơi nhà máy thép một hộp một trăm ve đầu Essence de menthe, hiệu Lô-tiên, tốt nhất trong cõi Đông-dương, giá là mười lăm đồng (15\$00) mà thôi. Về bán lẻ lại cho trong vòng quen lớn một ve hai cắt (0\$20) — mỗi ve lời 5 su, một trăm ve lời 5 đồng bạc, mười hộp lời năm chục, một trăm hộp lời năm trăm đồng bạc!

Viết thư đi, đừng bỏ qua dịp làm té tiên, uống lăm. Ban đầu lời ít sau lời nhiều, bán buôn quen thói, làm giàu chẳng bao lâu!

Cho không! Hãy coi cho kỹ. — Kể từ ngày nay một trăm người nào gửi thư đến mà mua đầu trước, hãng Annam, Hào-vinh Công-ty sẽ vui lòng gửi cho không một kilo xà-bông giặt tẩy thiệt, hiệu ngựa một sừng, (La Licorne), tốt nhất trong cõi Đông-dương hay là một ve dầu thơm Essence pour Lotion: Eau de Cologne, Quinine, loin coupé để làm đủ một lít các thứ dầu thơm ấy, tùy thích ai muốn thứ nào cũng được! Hãy viết thư mau đi, đừng bỏ mất cơ hội làm té tiên uống lăm.

Hãng Annam, Hào-vinh & Co,
146 bis Rue Lefebvre Saigon,
Kính đôn.

XA-BONG MAT-XAY

Y: hãng của thế là-bong Mat-xay
Mặt lấm trong (đang) có giá rẻ hơn

Hiệu con chim Aô-M

HAG-VINH Công-ty
(Hãng Annam)
146 bis Rue Lefebvre, Saigon
AGENTS EXCLUSIFS



"NAM-PHONG"

MỖI THÁNG XUẤT BẢN MỘT KỶ

Giá:
Trọn năm 4\$00
Sáu tháng 2 \$00
Mỗi số 0 \$00

SOCIÉTÉ DES TABACS

DE L'INDOCHINE

(Đông-dương Yên-thảo Công-ty)

Tư-bản: 6.000.000 fr.

Sở chính Công-ty tại PARIS

Sở Cai-trị và nhà công-xưởng tại HANOI

Trại trồng thuốc lá tại KIM-XUYÊN và VĂN-KHÉ

THUỐC CHU'A VẤN VÀ THUỐC VẤN RỜI

HIỆU

« COQ. » (Cen Gà)

Vị ngon — Giá rẻ — Nên hút

VÀ THUỐC LÁ VĂN RỜI HIỆU

|PAGODE (Cái chùa)

HOÀN CHẤT THỎY (Hương mới tinh khiết)
VICHY
PHÁP-QUỐC-TUYỂN
VICHY CELESTINS
VICHY GRANDE-GRILLE (trị bệnh đau đầu và bệnh dạ dày)
VICHY HOPITAL (trị bệnh thương hàn, truyền nhiễm hay các chứng ở dạ dày, khi nào phải chỉ cho trẻ em thì nước các thành nước này)
VICHY-ÉTAT (Hương mới tinh khiết)
PRELIER VICHY-ÉTAT (mỗi lít 20 centimètres cubes, 2,5 lít hoặc 10 lít)
COMPAGNIE VICHY-ÉTAT (đang ở các thành phố nước này)

PHẢI ĐÓNG THUỐC ĐỎ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAUCUX
Của ông HENRI BULLIÉ
Tư tên người làm các thuốc HENRI và các thuốc của ông HENRI BULLIÉ lấy làm thuốc chữa trong những bệnh HUYẾT, đau trong và ngoài, đau PHẢI ĐÓNG, ĐAU CÁN, ĐAU MẮM, HẾT VÀ ĐÁ, hoặc CẢNH NƯỚC, BÌNH HIỆT, BÌNH HỒ ĐÁ, BÌNH CỎ, ĐỀ CHẾ NGỒAI ĐÁ và các chứng TRƯỜNG LẠI TRONG BỤNG.
Ấy là một loại THUỐC ĐỎ rất tốt và rất hiệu nghiệm cho những bệnh HUYẾT, HUYẾT, HUYẾT bình các bệnh HUYẾT hay là HUYẾT phát ra tại chỗ hay là HUYẾT.
Đã là thuốc trị bệnh này mà không có dấu hiệu của HUYẾT thì chỉ dùng
LƯU Ý KHI MUA
THUỐC HOÀN XỎ
mỗi hộp một trong các HUYẾT TONIQUE ANTIGLAUCUX của ông HENRI BULLIÉ
Mỗi hộp một trong các HUYẾT TONIQUE ANTIGLAUCUX của ông HENRI BULLIÉ
Mỗi hộp một trong các HUYẾT TONIQUE ANTIGLAUCUX của ông HENRI BULLIÉ
VA THỜI CÁCH ĐÓNG THUỐC ĐỎ VÀ TRỊ ĐÀM

CÓ MỘT MINH NHƯ MÀY Ở QUẬN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐÓC SÙNG VÀ LÀM MẶT
TẠI THÀNH S-T-ÉTIENNE
MAG. F. NICHOL, CAFFORT SUCCESSION & Co. 101, CALHAT 3738
TÀNGON
CÁ ĐÓN SÙNG
CÁ THAY VÀ CÁ HỒN, MÌ,
THUỐC, ĐÁM, XE-MAY, ĐỒNG-HỒ
CÁ THAY, XE-MAY, ĐỒNG-HỒ
Lạc-Châu muốn mua vật gì thì xin đi theo như vậy;
M. F. NICHOL, CAFFORT SUCCESSION, 30 rue Calhat. — TÀNGON

Saigon — Imp. de l'Union
L'Administrateur Gérant: NGUYỄN-VĂN-CỬA

Certifié le tirage à
6000 mille exemplaires
Saigon le 3 Mars 1920

Handwritten signature